

Bản án số: 73/2018/HS-ST
Ngày: 28-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt H ;

Bà Phạm Thị Hồng Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Lại Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc Kh, sinh năm 1998. Nơi sinh, nơi cư trú: Xóm 3, xã YN, huyện YY, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: thợ trần thạch cao; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc Triệu, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Thoa, sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04-10-2018 đến ngày 12-10-2018 thì được thay thế bằng biện pháp “Bảo lĩnh”. “có mặt”

- Bị hại: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm 7, xã HC, huyện HH, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Văn D, sinh năm 1979; nơi cư trú: Xóm 24, xã NA, huyện NT, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

2. Anh Nguyễn Quốc Kh1, sinh năm 1993; nơi cư trú: Xóm 3, xã YN, huyện YY, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

3. Anh Lê Đức V, sinh năm 1987, nơi cư trú: Xóm 3, xã YN, huyện YY, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 30-7-2017, Nguyễn Quốc Kh đến công trường nhà máy VietPower tại xóm Nguyễn Đào, xã Hải Tân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định để thi công xây dựng nhà máy. Khi đi qua khu vực để xe của công nhân, Kh phát hiện chiếc xe moto biển kiểm soát 18S8-9186 của anh Phạm Văn H dựng ở trong bãi gửi xe, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, Kh ra khu vực để xe, quan sát thấy chiếc xe của anh H vẫn dựng đó, không có người trông coi liền mở khóa điện rồi điều khiển xe đi về nhà trọ ở xóm 15, xã Hải Quang, huyện Hải Hậu. Sau đó, Kh thu dọn đồ đạc cá nhân rồi tiếp tục điều khiển xe moto vừa trộm cắp được đi về nhà ở xóm 3, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên. Kh nói với mọi người trong nhà là mua xe ở huyện Hải Hậu. Ngày 21-9-2018, Nguyễn Quốc Kh1 là anh trai của Kh đã bán chiếc xe trên cho anh Lê Đức V ở cùng xã với giá 1.000.000đ. Đến ngày 04-10-2018, Nguyễn Quốc Kh đến Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu tự thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐG ngày 10-10-2018 của Hội đồng định giá huyện Hải Hậu kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18S8-9186 có giá trị 3.000.000đ.

Cáo trạng số 70/CT-VKSHH ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố Nguyễn Quốc Kh về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Yên Nhân, huyện Ý Yên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng tỏ thái độ ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được tại ngoại tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc Kh tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú, lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30-7-2017, tại công trình xây dựng nhà máy VietPower, thuộc xóm Nguyễn Đào, xã Hải Tân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, Nguyễn Quốc Kh đã lấy trộm chiếc moto biển kiểm soát 18S8- 9186 của anh Phạm Văn H ở xóm 7, xã Hải Châu trị giá 3.000.000đ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm của hành vi do mình thực hiện và đủ khả năng điều khiển hành vi của mình. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong vụ án này, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội, khi chưa ai phát hiện hành vi bị cáo phạm tội thì bị cáo đã tự mình nhận tội và khai ra hành vi phạm tội của mình tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và phải chịu thời gian thử thách

theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo có thể bị phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo, hiện bị cáo không có thu nhập ổn định, còn sống phụ thuộc vào gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho người bị hại anh Phạm Văn H. Sau khi nhận lại tài sản, anh H không có yêu cầu gì khác nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[7] Đối với anh Nguyễn Quốc Kh1 và anh Lê Đức V có hành vi mua bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18S8-9186 nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp. Đồng thời, anh Kh1 cũng tự nguyện trả lại cho anh Lê Đức V số tiền 1.000.000đ, sau khi nhận tiền, anh V không có ý kiến gì nên về phần dân sự giữa anh Kh1 và anh V, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm h, o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Kh phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt Nguyễn Quốc Kh 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04-10-2018 đến ngày 12-10-2018). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Quốc Kh phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- THAHS;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Yên Nhân;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Thung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Kiêm

Vũ Văn Ái

Bùi Văn Bình

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- THAHS;
- UBND xã Hải Châu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Ái

